

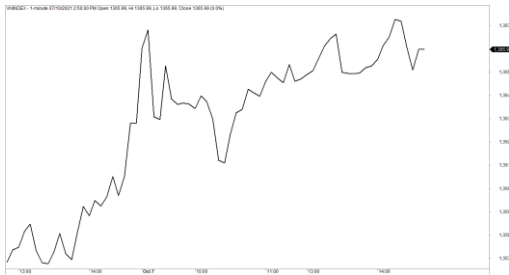
Market Today: Các chỉ số có phiên tăng thứ 4 liên tiếp

07/10/2021

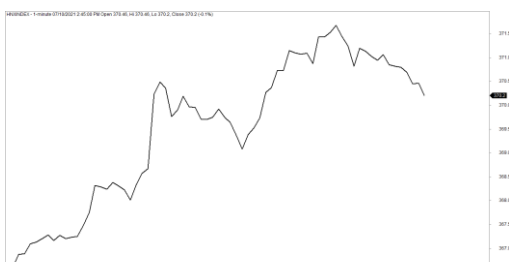
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,365.99	370.40	97.96
% ngày	0.23%	0.52%	0.60%
% tuần	1.78%	3.66%	1.45%
% tháng	1.80%	6.90%	3.44%
% năm	48.52%	172.09%	53.18%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	19,711	2,186	2,231
TB 1 tuần	20,717	2,822	2,051
TB 1 tháng	20,531	3,248	2,089
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	883.41	9.99	150.94
Bán	1,462.11	20.49	193.98
Giá trị ròng	-578.70	-10.50	-43.04
Độ rộng TT			
Mã Tăng	225	130	184
Mã Giảm	141	98	141
Không Đổi	48	120	578
Chỉ số chính			
P/E	16.50	21.53	22.50
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,242	390	1,388
LS Cổ tức	1.26%	2.20%	3.10%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ 4 nhưng mức tăng bị thu hẹp về cuối phiên. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.23% dừng tại 1,365.99 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.52% neo tại 370.4 điểm; Chỉ số Upcom-Index tăng 0.6% dừng tại 97.96 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 22,736 tỷ đồng.

Nhóm VN30-Index tiếp tục phân hoá mạnh với 18 mã giảm và 11 mã tăng. Ở chiều giảm, GAS (-2.2%), POW (-1.6%), PNJ (-1.1%) giảm trên 1%. Ở chiều tăng, PDR, VCB, BVH, VPB tăng trên 1%.

Nhóm Mid-Cap và Small-Cap tăng mạnh hơn thị trường khi cả hai chỉ số VN MID-Index tiệm cận vùng đỉnh cũ trong khi VNSML-Index đã vượt hoàn toàn đỉnh cũ. BCG (+6.8%), DXG (+5.8%), PET (+5%), TTF (+6.8%)... là những mã tiêu biểu ở đà tăng.

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 632 tỷ đồng trong đó HPG (226 tỷ), SBT (121 tỷ), PAN (88 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, VRE (39 tỷ), DHC (35 tỷ), KBC (28 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ sớm vượt mức kháng cự 1,366 điểm và hướng về mức kháng cự 1,380 điểm. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực và dòng tiền ngắn hạn sẽ tiếp tục có xu hướng gia tăng dần. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng mạnh cho thấy NĐT đã lạc quan hơn và độ rộng thị trường tích cực hơn.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung được nâng từ mức GIẢM lên TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT ngắn hạn có thể gia tăng dần tỷ trọng cổ phiếu lên mức 50% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

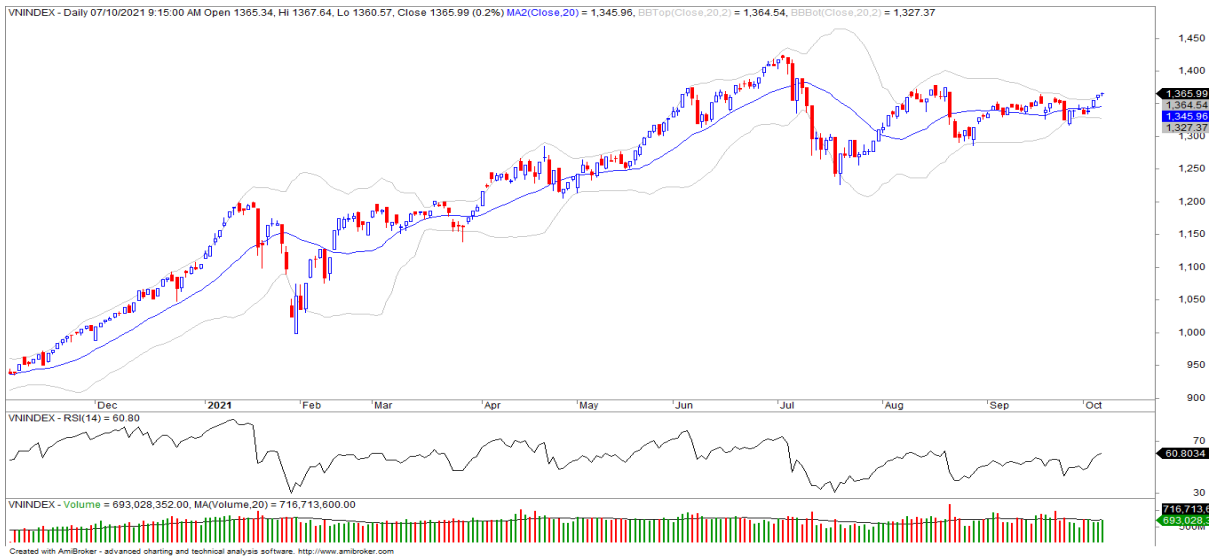
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



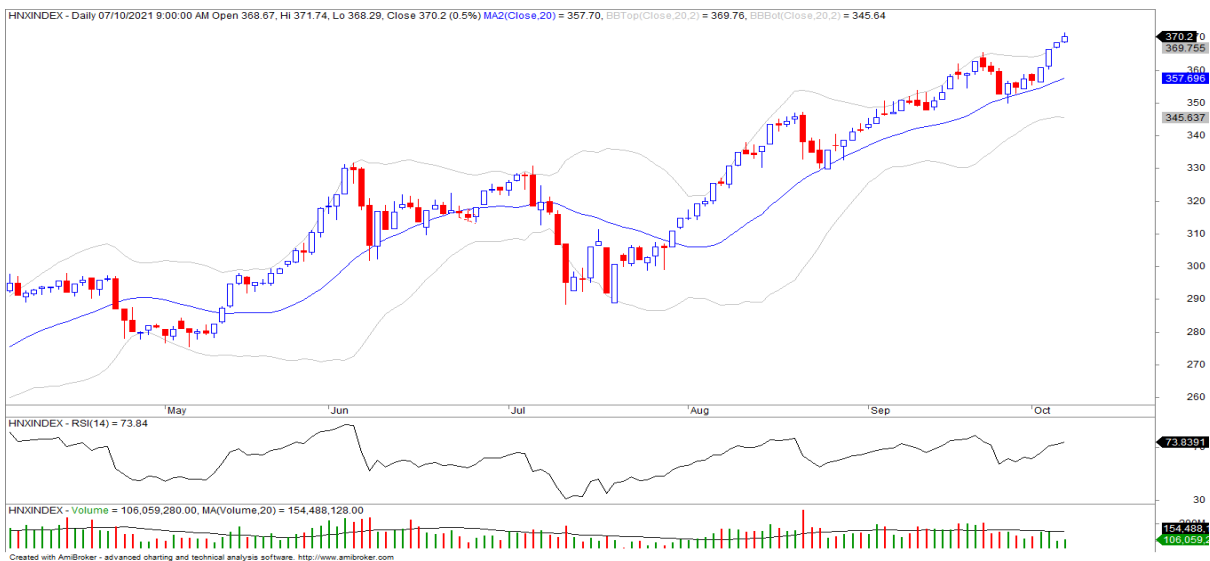


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1365.99	0.23%
VN30	1462.74	0.07%
VN Mid	1699.71	0.89%
VN Small	1731.2	1.49%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	370.4	0.52%
HN30	585.27	0.44%
VNX AllSh	1395.1	0.34%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	97.96	0.60%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	883.41	
Bán	1462.11	
GT ròng	-578.7	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	9.99	
Bán	20.49	
GT ròng	-10.50	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	150.94	
Bán	193.98	
GT ròng	-43.04	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NBB	2550	6.99%
PAN	2000	6.97%
SZC	3400	6.90%
DLG	350	6.89%
ELC	1850	6.85%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L18	4100	9.95%
BNA	3500	9.94%
TIG	1400	8.75%
C69	700	5.15%
AMV	500	4.85%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PPH	4026	12.74%
TCI	1493	10.44%
AMS	1247	7.75%
MSR	1479	6.43%
VHG	209	6.15%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PGD	-2800	-6.91%
ASP	-1100	-6.75%
PGC	-1700	-5.61%
VRC	-400	-3.69%
CNG	-1400	-3.51%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BII	-1600	-9.88%
TC6	-1400	-7.29%
TVD	-1400	-7.18%
TDN	-1200	-6.19%
PGS	-1700	-5.36%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CST	-859	-3.34%
POS	-624	-3.15%
PGV	-975	-3.06%
DDV	-686	-2.45%
BSR	-474	-2.24%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	354,569	
VHM	350,527	
VIC	337,142	
HPG	250,931	
GAS	217,233	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	79,800	
VCS	20,480	
BAB	16,644	
IDC	16,080	
KSF	14,040	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	186,758	
MCH	87,462	
BSR	65,603	
VEA	55,697	
GE2	40,156	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	27,676,700	27,072,764
ITA	17,593,500	13,370,600
POW	17,201,900	13,266,964
KBC	16,993,100	11,911,086
HQC	16,656,400	14,534,005

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	10,258,740	11,213,150
CEO	7,906,957	5,595,578
SHS	4,480,975	4,670,768
TNG	3,558,715	3,147,338
NVB	3,519,062	439,315

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	19,131,902	12,511,556
VHG	6,079,720	4,970,443
ORS	4,550,207	2,356,324
OIL	3,966,142	2,580,537
MSR	3,333,063	1,072,488

Nguồn: Bloomberg & YSVN

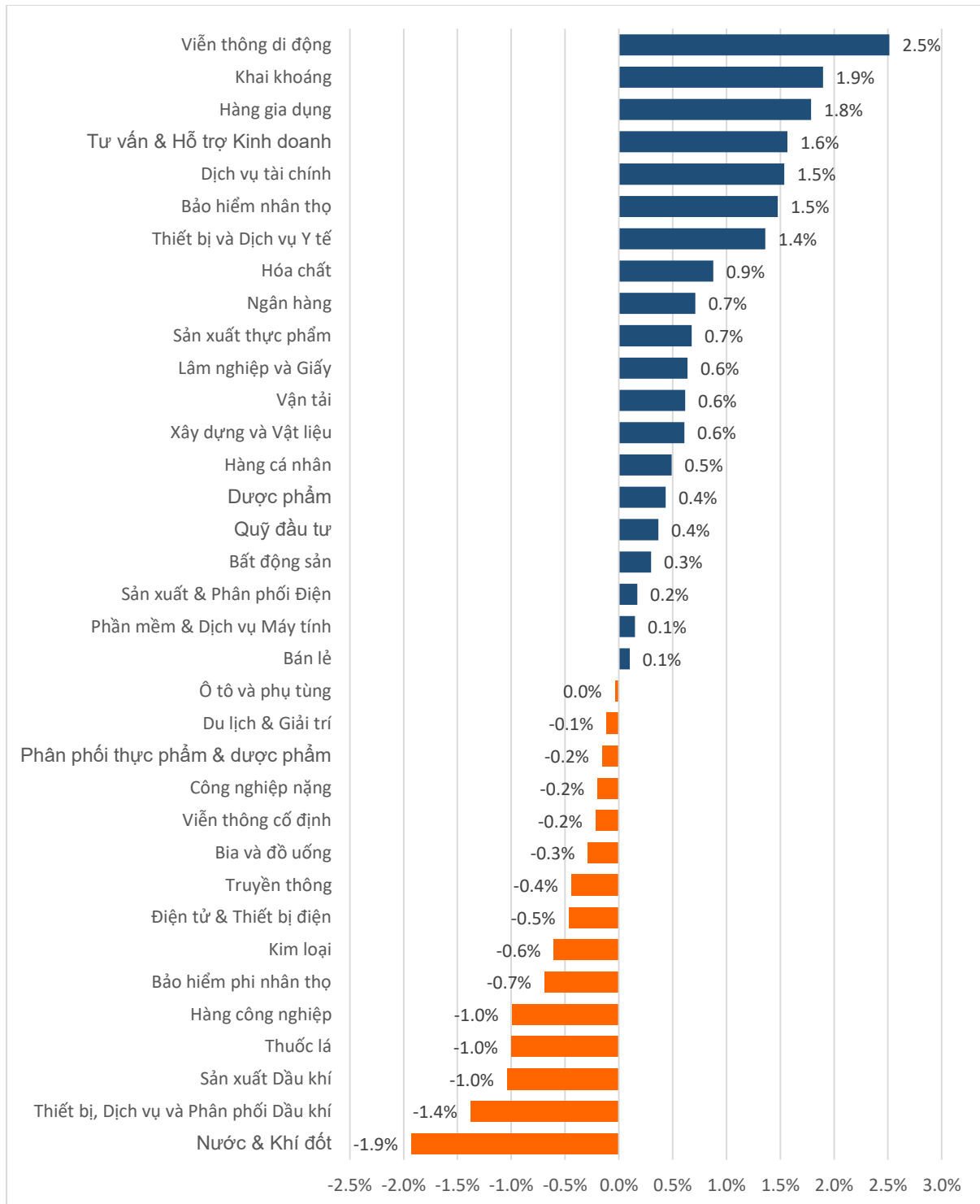
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



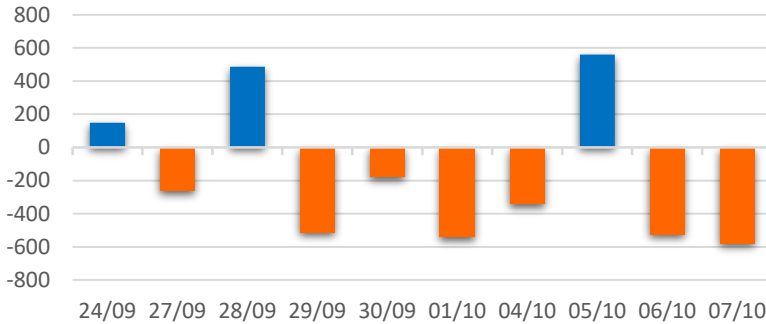
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

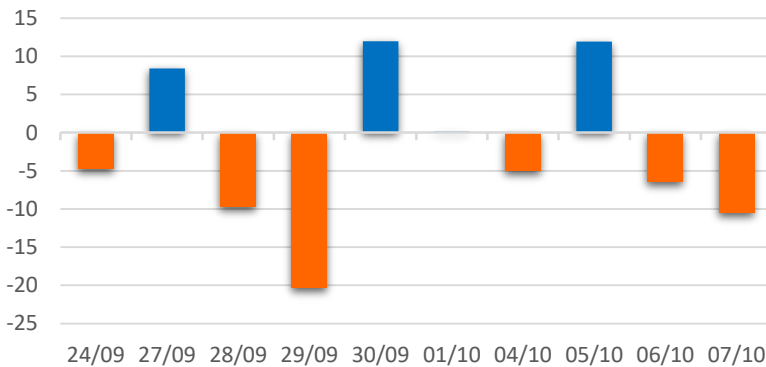
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VRE	38,620	HPG	225,944
DHC	35,270	SBT	120,792
KBC	27,614	PAN	87,638
POW	26,673	CTG	54,585
VCI	17,981	NLG	35,538

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

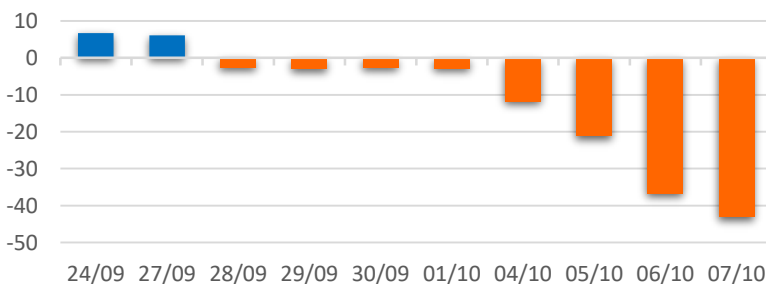
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CEO	2,689	THD	10,342
VCS	2,000	PGS	1,473
PVS	733	MBS	990
SCI	302	VNR	822
TDN	289	NVB	718

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MML	13,916	QNS	58,714
BSR	1,308	NTC	1,754
ACV	1,230	ABI	907
CLX	1,103	SIP	684
CTR	372	BVB	403

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



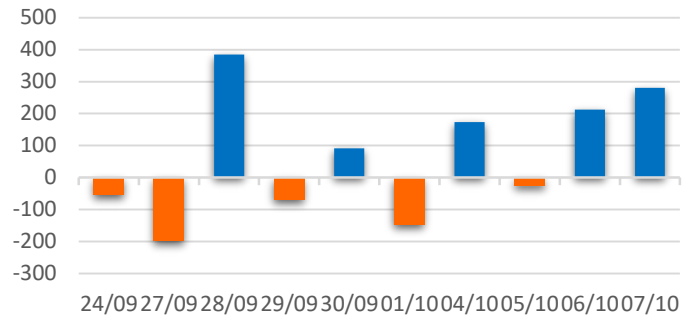
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

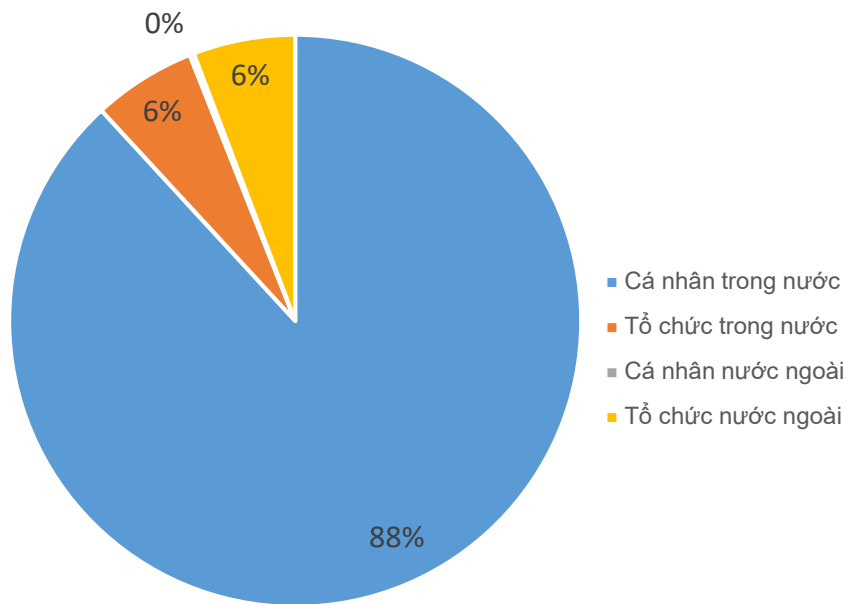
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	77,591	TCB	20,659
GEX	73,872	TV2	10,275
ACB	43,779	VIC	4,627
FUEVFNVD	25,935	VCB	4,229
MWG	25,665	FPT	3,758

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

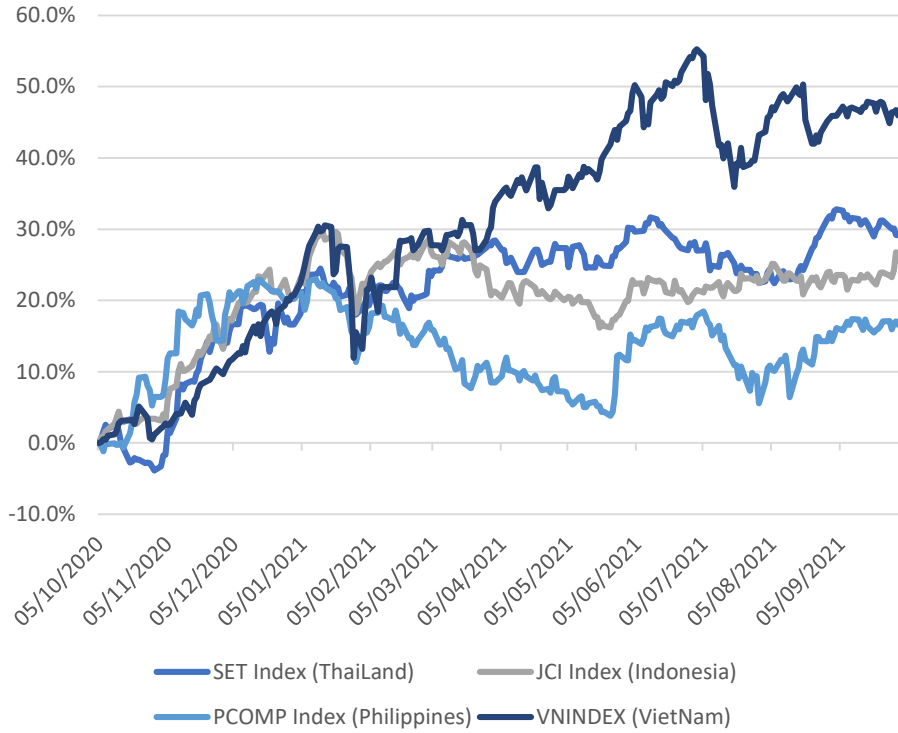


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

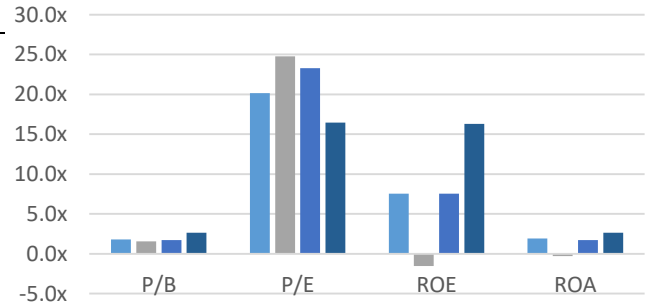
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.6x	1.7x	2.6x
P/E		20.2x	24.78	23.3x	16.4x
ROE	%	7.55	(1.52)	7.53	16.31
ROA	%	1.91	(0.29)	1.70	2.65
Vốn hóa	Tỷ USD	550.00	550.79	187.21	229.10
GTGD	Triệu USD	2.63	1.26	0.13	0.76
LS cổ tức	%	2.68	1.88	1.63	1.28

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written